

JQuery Introduction

1 Lý thuyết:

jQuery là một thư viện được xây dựng từ Javascript nhằm giúp lập trình viên xây dựng những chức năng có sử dụng Javascript trở nên dễ dàng hơn

1.1 Sử dụng thư viện JQuery

Bước 1: Download thư viện JQuery <http://jquery.com/download/>

Bước 2: Thư viện JQuery là 1 file Javascript , và ta dẫn vào trang HTML bằng thẻ script như sau:

```
<head>
<script src="jquery-1.12.0.min.js"></script>
</head>
```

Nếu bạn không muốn download file JQuery về máy , thì ta có thể sử dụng nó từ CDN (Content Delivery Network).

```
<script src = "http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js" ></script>
```

1.2 JQuery Syntax :

\$(selector).action()

```
$(this).hide() - hides the current element.
$("p").hide() - hides all <p> elements.
$(".test").hide() - hides all elements with class="test".
$("#test").hide() - hides the element with id="test".
```

1.3 Sự kiện Onload của JQuery

```
$(document).ready(function(){
    // jquery methods go here...
});
```

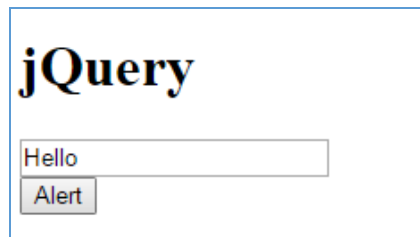
2 Bài tập thực hành

2.1 BÀI TẬP 1

2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán:

Thực hiện cài đặt JQuery đơn giản, với màn hình như sau:



Hình 1

Nhấn nút “Alert” sẽ hiện bảng thông báo:



Hình 2

2.1.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
  <head>
    <script src="http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js"></script>
  </head>
  <body>
    <h1>jQuery</h1>
    <!--part1 -->
    <input type="text" id="id-textbox" value=""/> <br/>
    <input type="button" id="id-button" value="Alert"/>

    <!--part2 -->
    <script language="javascript">
      $('#id-button').click(function()
      {
        // Cách 1: Khai báo biến và lấy giá trị
        var textbox = $('#id-textbox');
        alert(textbox.val());

        // Cách 2: Truy xuất trực tiếp
        alert($('#id-textbox').val());
      }); // đóng ngoặc click
    </script>
  </body>
</html>
```

Lưu ý :

- Theo dõi trong phần Bài tập 1 :

Phần “**part1**” (là phần thiết kế nút nhấn để gọi sự kiện) phải được đặt trước phần “**part2**” (là phần JQuery function) -> nếu đặt sai thứ tự, nút nhấn sẽ không gọi được function để thực thi.

- **Cách khắc phục :**

Để không cần quan tâm đến thứ tự đặt các Script , ta dùng

“ **\$(document).ready(function){};** ” bao bọc lấy toàn bộ các code function

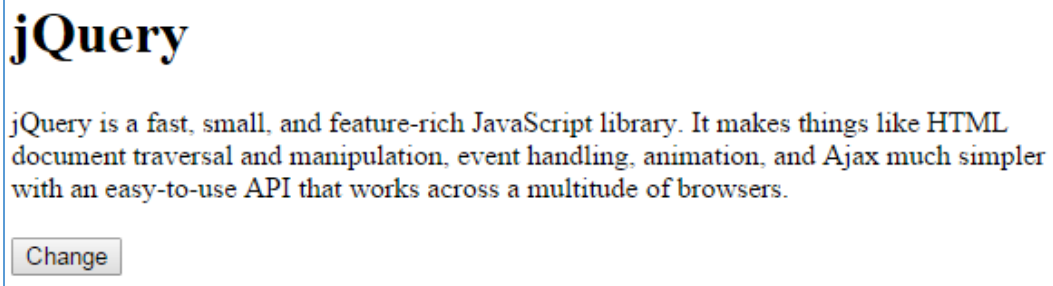
```
$(document).ready(function() {  
    $('#id-button').click(function()  
    {  
        // Cách 1: Khai báo biến và lấy giá trị  
        var textbox = $('#id-textbox');  
        alert(textbox.val());  
  
        // Cách 2: Truy xuất trực tiếp  
        alert($('#id-textbox').val());  
    }); // đóng ngoặc click  
}); // đóng ngoặc ready
```

2.2 BÀI TẬP 2

2.2.1 Thời lượng: 15 phút

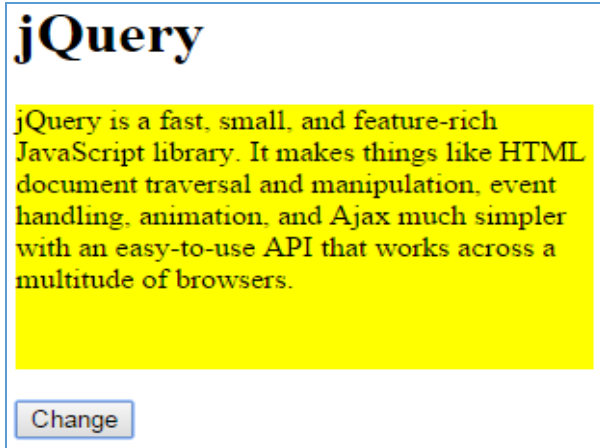
2.2.2 Mô tả bài toán:

Thực hiện thay đổi định dạng của 1 đoạn text



Hình 3

Nhấn nút Change, Sẽ có những thay đổi như sau:



Hình 4

2.2.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
  <meta http-equiv="Content-Type" content="text/html; charset=UTF-8">
  <script src="http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js"></script>
  <style>
    .important {
      background-color: yellow;
      width: 300px;
      height: 150px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1> jQuery </h1>
  <div> Query is a fast, small, and feature-rich JavaScript
library. It makes things like HTML document traversal and manipulation,
event handling, animation, and Ajax much simpler with an easy-to-use API
that works across a multitude of browsers. </div>
  <br/>
  <input type="button" id="id-button" value="Change"/>

  <script >
    $('#id-button').click(function()
    {
      $('#div').addClass('important');
    });
  </script>

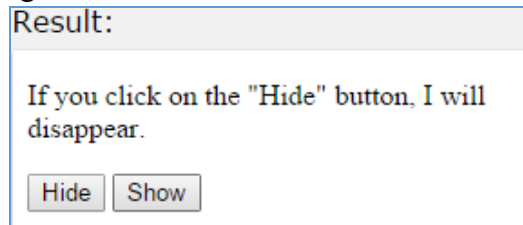
</body>
</html>
```

2.3 BÀI TẬP 3

2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán:

Thực hiện chức năng Show/Hide 1 đoạn text



Hình 5

Nhấn nút “Hide”: dòng text ở trên ẩn đi

Nhấn nút “Show”: dòng text hiện trở lại

2.3.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#hide").click(function() {
        $("#p").hide();
    }); // đóng ngoặc #hide.click

    $("#show").click(function() {
        $("#p").show();
    }); // đóng ngoặc #show.click
}); // đóng ngoặc ready
</script>
</head>
<body>
    <p>If you click on the "Hide" button, I will disappear.</p>
    <button id="hide">Hide</button>
    <button id="show">Show</button>
</body>
</html>
```

2.4 BÀI TẬP 4

2.4.1 Thời lượng: 15 phút

2.4.2 Mô tả bài toán:

Chuyển đổi màu textfiled khi thực hiện việc gõ phím vào ô text

Result:

Enter your name:

Hình 6

- Nhập nội dung vào ô text.
- Yêu cầu : khi nhấn phím xuống ô text chuyển sang màu vàng, và khi nhả phím ô text chuyển sang màu hồng

2.4.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("input").keydown(function() {
        $("#textbox").css("background-color", "yellow");
    }); // đóng ngoặc keydown

    $("input").keyup(function() {
        $("#textbox").css("background-color", "pink");
    }); // đóng ngoặc keyup
});
</script>
</head>
<body>
    Enter your name: <input type="text" id = "textbox">
</body>
</html>
```

JQuery SELECTORS

1 Lý thuyết:

- Element Selector : Chọn hết tất cả thẻ p trong trang : \$("p")
- #ID selector : Tìm 1 thành phần của trang dùng ID : \$("#test")
- .Class selectors : Tìm 1 thành phần của trang dùng class : \$(".test")

More Examples of jQuery Selectors

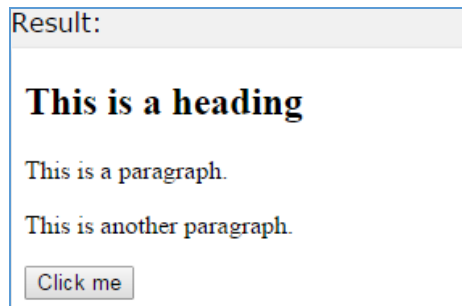
| Syntax | Description |
|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| \$("*") | Selects all elements |
| \$(this) | Selects the current HTML element |
| \$("p.intro") | Selects all <p> elements with class="intro" |
| \$("p:first") | Selects the first <p> element |
| \$("ul li:first") | Selects the first element of the first |
| \$("ul li:first-child") | Selects the first element of every |
| \$("[href]") | Selects all elements with an href attribute |
| \$("a[target='_blank']") | Selects all <a> elements with a target attribute value equal to "_blank" |
| \$("a[target!='_blank']") | Selects all <a> elements with a target attribute value NOT equal to "_blank" |
| \$(":button") | Selects all <button> elements and <input> elements of type="button" |
| \$("tr:even") | Selects all even <tr> elements |
| \$("tr:odd") | Selects all odd <tr> elements |

2 Bài tập thực hành

2.1 BÀI TẬP 1

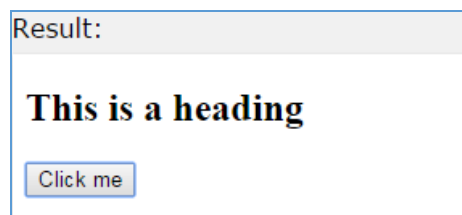
2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán: Element Seletors



Hình 7

Nhấn nút “Click me”



Hình 8

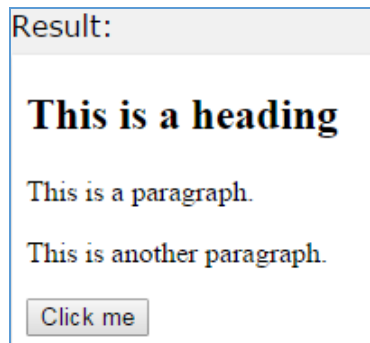
2.1.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src= "http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js"></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("p").hide();
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <h2>This is a heading</h2>
    <p>This is a paragraph.</p>
    <p>This is another paragraph.</p>
    <button>Click me</button>
</body>
</html>
```


2.2 BÀI TẬP 2

2.2.1 Thời lượng: 15 phút

2.2.2 Mô tả bài toán: Chọn element thông qua ID và thực hiện ẩn element



Hình 9

Nhấn nút dòng chữ “This is another paragraph” bị ẩn



Hình 10

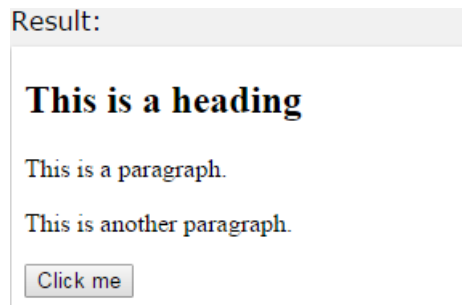
2.2.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("#test").hide();
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <h2>This is a heading</h2>
    <p>This is a paragraph.</p>
    <p id="test">This is another paragraph.</p>
    <button>Click me</button>
</body>
</html>
```

2.3 BÀI TẬP 3

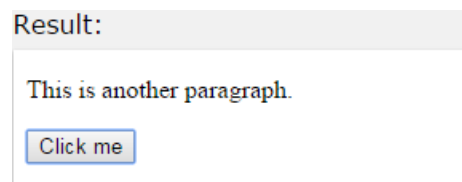
2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán: Chọn element thông qua Class và thực hiện ẩn element



Hình 11

Nhấn nút, cho dòng chữ “This is another paragraph” ẩn



Hình 12

2.3.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $(".test").hide();
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <h2 class="test">This is a heading</h2>
    <p class="test">This is a paragraph.</p>
    <p>This is another paragraph.</p>
    <button>Click me</button>
</body>
</html>
```

2.4 BÀI TẬP 4

2.4.1 Thời lượng: 15 phút

2.4.2 Mô tả bài toán: Thay đổi màu các dòng chẵn trong table



Hình 13

Nhấn nút “Click me”, tất cả các dòng chẵn trên table đổi màu



Hình 14

2.4.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("tr:even").css("background-color", "yellow");
    });
});
```

```
    });  
  });  
</script>  
</head>  
<body>  
  <h1>Welcome to My Web Page</h1>  
  <button>Click me</button>  
  <table border="1">  
    <tr>  
      <th>Company</th>  
      <th>Country</th>  
    </tr>  
    <tr>  
      <td>Alfreds Futterkiste</td>  
      <td>Germany</td>  
    </tr>  
    <tr>  
      <td>Berglunds snabbköp</td>  
      <td>Sweden</td>  
    </tr>  
    <tr>  
      <td>Centro comercial Moctezuma</td>  
      <td>Mexico</td>  
    </tr>  
    <tr>  
      <td>Ernst Handel</td>  
      <td>Austria</td>  
    </tr>  
    <tr>  
      <td>Island Trading</td>  
      <td>UK</td>  
    </tr>  
  </table>  
</body>  
</html>
```

JQuery HTML DOM

1 Lý thuyết:

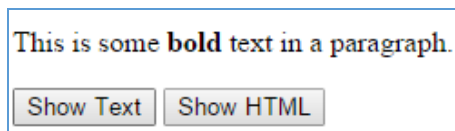
- Get / Set Content and Attribute
- Add/ Remove Element
- Get / Set CSS Class

2 Bài tập thực hành

2.1 BÀI TẬP 1

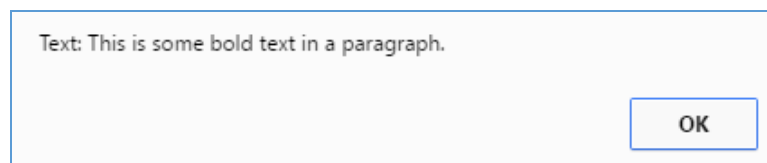
2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán: Get content – text(), html()



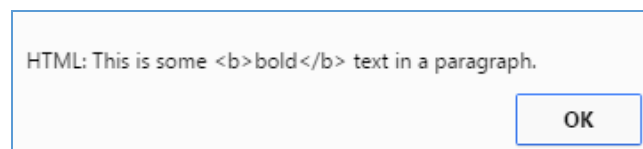
Hình 15

Nhấn nút Show Text



Hình 16

Nhấn nút Show HTML



Hình 17

2.1.3 Các bước thực hiện:

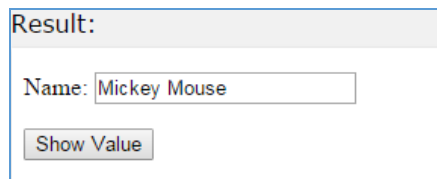
```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
```

```
$(document).ready(function() {
    $("#btn1").click(function() {
        alert("Text: " + $("#test").text());
    });
    $("#btn2").click(function() {
        alert("HTML: " + $("#test").html());
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <p id="test">This is some <b>bold</b> text in a paragraph.</p>
    <button id="btn1">Show Text</button>
    <button id="btn2">Show HTML</button>
</body>
</html>
```

2.2 BÀI TẬP 2

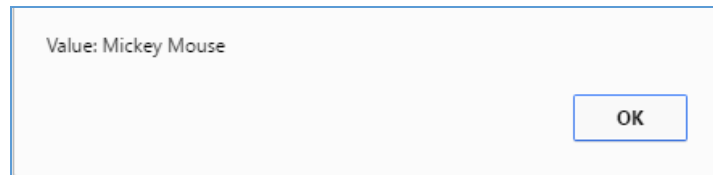
2.2.1 Thời lượng: 15 phút

2.2.2 Mô tả bài toán: Get the value – the val() method



Hình 18

Nhấn nút sẽ hiển thị thông báo có nội dung giống như bạn vừa điền vào ô text trên



Hình 19

2.2.3 Các bước thực hiện:

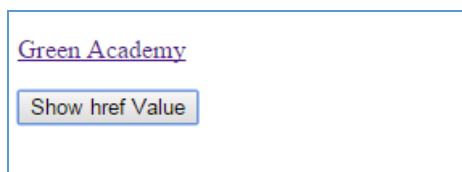
```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#button").click(function() {
        alert("Value: " + $("#test").val());
    });
});
</script>
```

```
</head>
<body>
  <p>Name: <input type="text" id="test" value="Mickey Mouse"></p>
  <button>Show Value</button>
</body>
</html>
```

2.3 BÀI TẬP 3

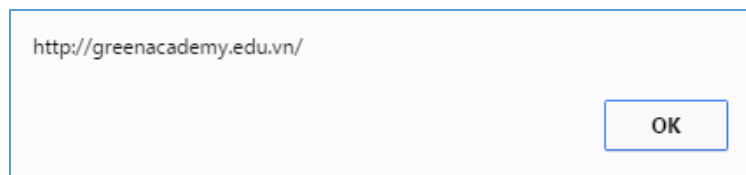
2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán: Get Attributes – attr()



Hình 20

Nhấn nút-> hiện thông báo URL của liên kết



Hình 21

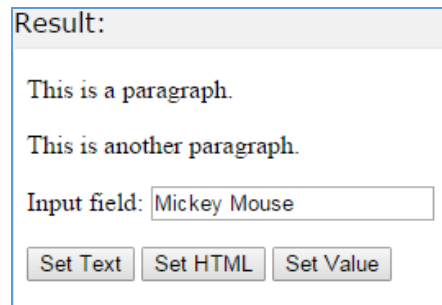
2.3.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
  $("button").click(function() {
    alert($("#git").attr("href"));
  });
});
</script>
</head>
<body>
  <p><a href="http://greenacademy.edu.vn/" id="git">Green
Academy</a></p>
  <button>Show href Value</button>
</body>
</html>
```

2.4 BÀI TẬP 4

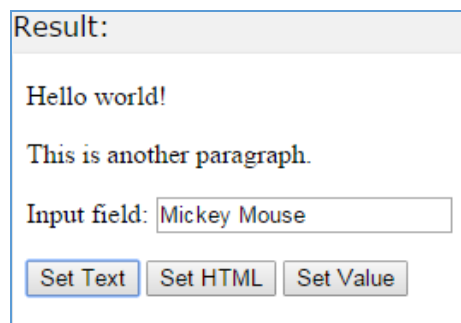
2.4.1 Thời lượng: 15 phút

2.4.2 Mô tả bài toán: set content - text(), html() and val()



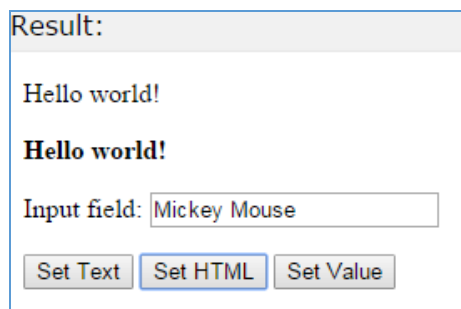
Hình 22

Nhấn nút “Set Text”



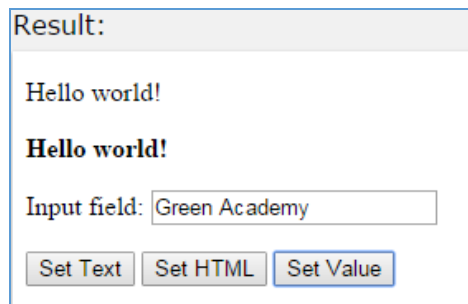
Hình 23

Nhấn nút “Set HTML”



Hình 24

Nhấn nút “Set Value”



Hình 25

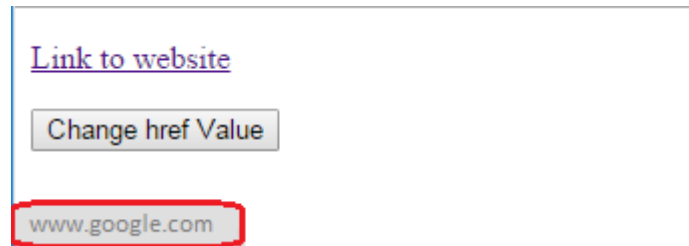
2.4.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#btn1").click(function() {
        $("#test1").text("Hello world!");
    });
    $("#btn2").click(function() {
        $("#test2").html("<b>Hello world!</b>");
    });
    $("#btn3").click(function() {
        $("#test3").val("Green Academy");
    });
});
</script>
</head>
<body>
<p id="test1">This is a paragraph.</p>
<p id="test2">This is another paragraph.</p>
<p>Input field: <input type="text" id="test3" value="Mickey
Mouse"></p>
<button id="btn1">Set Text</button>
<button id="btn2">Set HTML</button>
<button id="btn3">Set Value</button>
</body>
</html>
```

2.5 BÀI TẬP 5

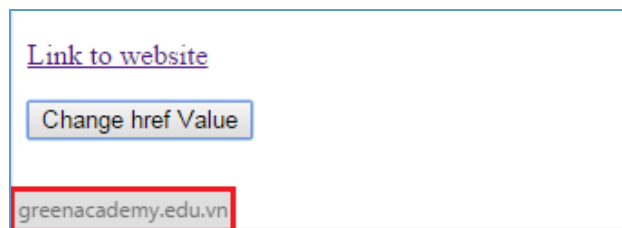
2.5.1 Thời lượng: 15 phút

2.5.2 Mô tả bài toán: Thay đổi URL của 1 liên kết có sẵn



Hình 26

- MouseOver qua link và theo dõi hiển thị đường dẫn đến website
- Nhấn Nút “Change href Value”, sau đó thực hiện lại thao tác MouseOver qua link để kiểm tra lại liên kết đã thay đổi



Hình 27

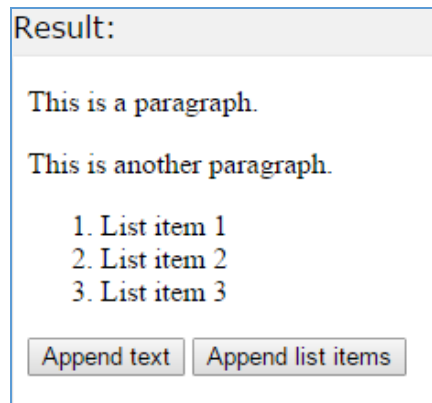
2.5.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#button").click(function() {
        $("#git").attr("href", "http://greenacademy.edu.vn");
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <p><a href="http://www.google.com" id="git">Link to website</a></p>
    <button>Change href Value</button>
</body>
</html>
```

2.6 BÀI TẬP 6

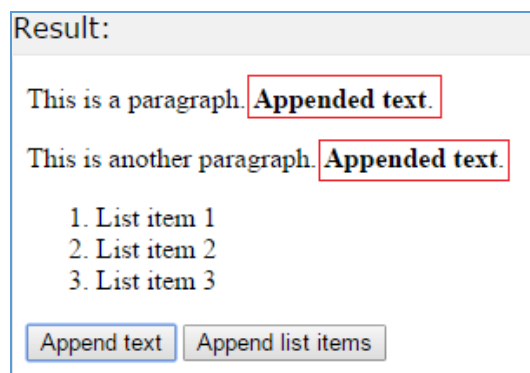
2.6.1 Thời lượng: 15 phút

2.6.2 Mô tả bài toán: JQuery – Add Element – JQuery append() Method



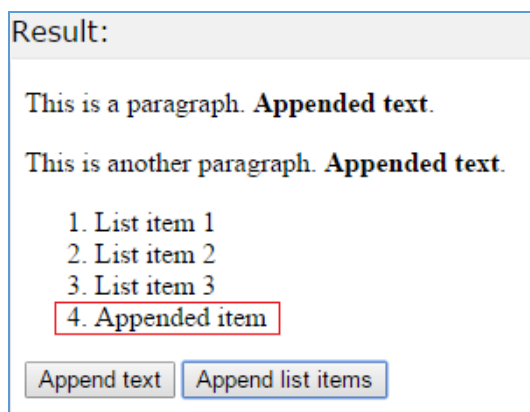
Hình 28

Nhấn nút “Append text” cho kết quả như sau :



Hình 29

Nhấn nút “Append list items” cho kết quả như sau :



Hình 30

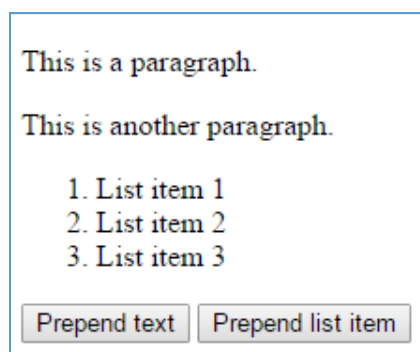
2.6.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#btn1").click(function() {
        $("p").append(" <b>Appended text</b>.");
    });
    $("#btn2").click(function() {
        $("ol").append("<li>Appended item</li>");
    });
});
</script>
</head>
<body>
<p>This is a paragraph.</p>
<p>This is another paragraph.</p>
<ol>
    <li>List item 1</li>
    <li>List item 2</li>
    <li>List item 3</li>
</ol>
<button id="btn1">Append text</button>
<button id="btn2">Append list items</button>
</body>
</html>
```

2.7 BÀI TẬP 7

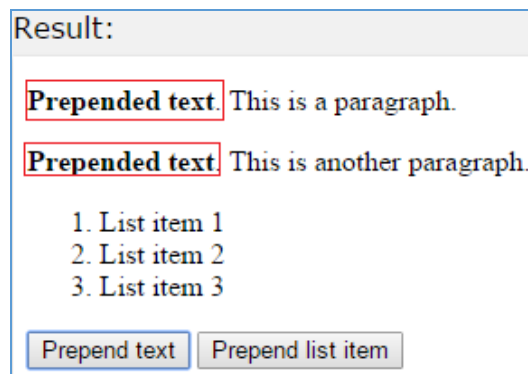
2.7.1 Thời lượng: 15 phút

2.7.2 Mô tả bài toán: JQuery – Add Element – JQuery Prepend() Method



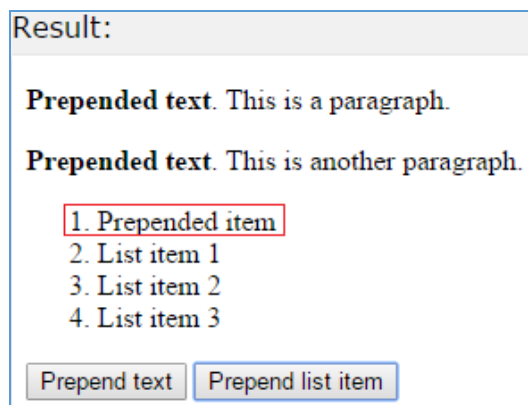
Hình 31

Nhấn nút “Prepend text” cho kết quả như sau :



Hình 32

Nhấn nút “Prepend list item” cho kết quả như sau :



Hình 33

2.7.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#btn1").click(function() {
        $("p").prepend("<b>Prepended text</b>. ");
    });
    $("#btn2").click(function() {
        $("ol").prepend("<li>Prepended item</li>");
    });
});
</script>
</head>
<body>
<p>This is a paragraph.</p>
<p>This is another paragraph.</p>
<ol>
    <li>List item 1</li>
    <li>List item 2</li>
    <li>List item 3</li>
</ol>
</body>
</html>
```

```
</ol>
<button id="btn1">Prepend text</button>
<button id="btn2">Prepend list item</button>
</body>
</html>
```

2.8 BÀI TẬP 8

2.8.1 Thời lượng: 15 phút

2.8.2 Mô tả bài toán: JQuery – Add Element – JQuery after() and before() Method



Hình 34

Nhấn vào nút “Insert Before” và “Insert after” sẽ chèn vào trước vào sau hình các chuỗi ký tự như hình bên dưới:



Hình 35

2.8.3 Các bước thực hiện:

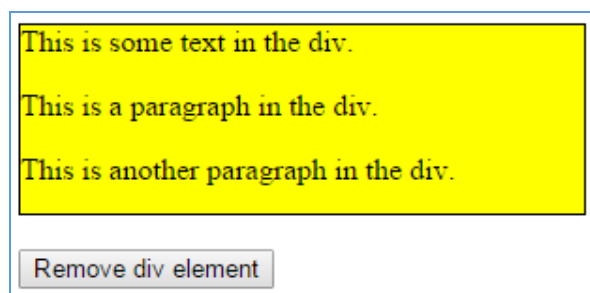
```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
```

```
$(document).ready(function() {
    $("#btn1").click(function() {
        $("img").before("<b>Before</b>");
    });
    $("#btn2").click(function() {
        $("img").after("<i>After</i>");
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <br><br>
    <button id="btn1">Insert before</button>
    <button id="btn2">Insert after</button>
</body>
</html>
```

2.9 BÀI TẬP 9

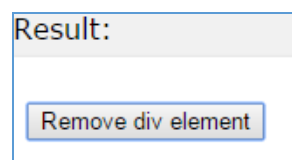
2.9.1 Thời lượng: 15 phút

2.9.2 Mô tả bài toán: JQuery – Remove Element – JQuery remove() Method



Hình 36

Nhấn nút Remove element toàn bộ khu vực khung màu vàng (bao gồm nội dung) sẽ biến mất .



Hình 37

1. Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
```

```

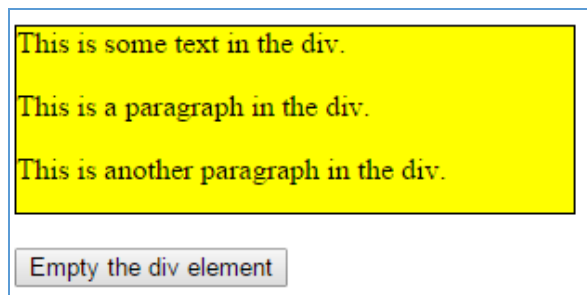
    $ ("button").click(function() {
        $("#div1").remove();
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <div id="div1" style="height:100px;width:300px;border:1px solid
black;background-color:yellow;">
        This is some text in the div.
        <p>This is a paragraph in the div.</p>
        <p>This is another paragraph in the div.</p>
    </div>
    <br>
    <button>Remove div element</button>
</body>
</html>

```

2.10 BÀI TẬP 10

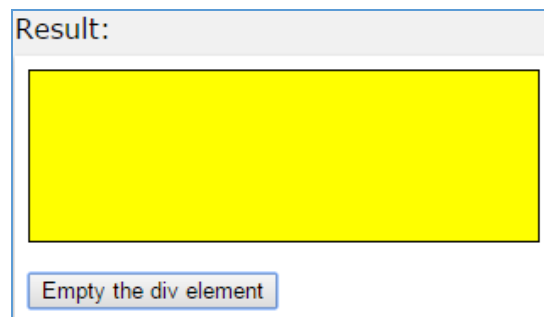
2.10.1 Thời lượng: 15 phút

2.10.2 Mô tả bài toán: JQuery – Remove Element – JQuery empty() Method



Hình 38

Nhấn nút, toàn bộ text trong khung sẽ biến mất



Hình 39

2.10.3 Các bước thực hiện:

```

<!DOCTYPE html>
<html>

```

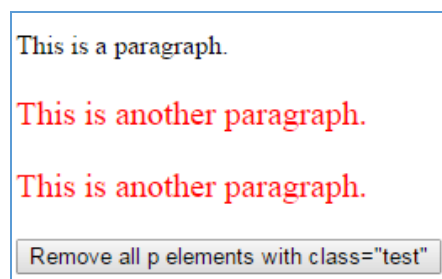


```
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("#div1").empty();
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <div id="div1" style="height:100px;width:300px;border:1px solid
black;background-color:yellow;">
        This is some text in the div.
        <p>This is a paragraph in the div.</p>
        <p>This is another paragraph in the div.</p>
    </div>
    <br>
    <button>Empty the div element</button>
</body>
</html>
```

2.11 BÀI TẬP 11

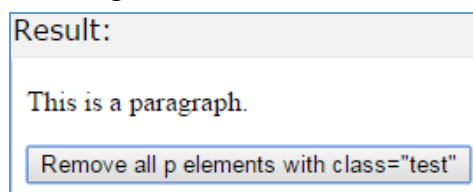
2.11.1 Thời lượng: 15 phút

2.11.2 Mô tả bài toán: JQuery – Filter the element to be removed



Hình 40

Nhấn nút để remove các dòng màu đỏ ở trên



Hình 41

2.11.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
```

```
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js"></script>

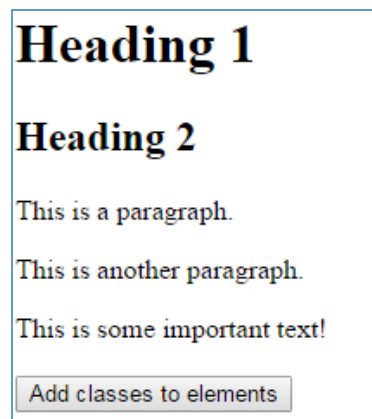
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("p").remove(".test");
    });
});
</script>

<style>
.test {
    color: red;
    font-size: 20px;
}
</style>
</head>
<body>
    <p>This is a paragraph.</p>
    <p class="test">This is another paragraph.</p>
    <p class="test">This is another paragraph.</p>
    <button>Remove all p elements with class="test"</button>
</body>
</html>
```

2.12 BÀI TẬP 12

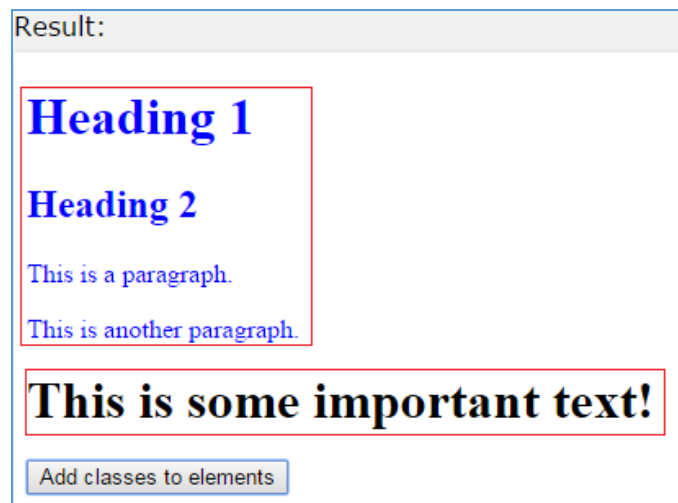
2.12.1 Thời lượng: 15 phút

2.12.2 Mô tả bài toán: JQuery – Get / Set CSS Class – jQuery addClass() Method



Hình 42

Nhấn nút để thay đổi giao diện cho các dòng text



Hình 43

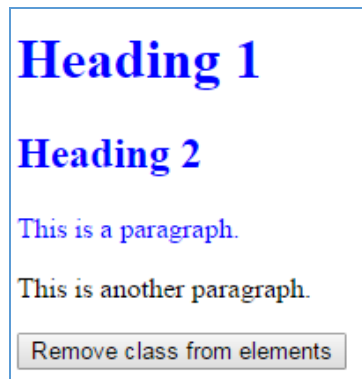
2.12.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("h1, h2, p").addClass("blue");
        $("div").addClass("important");
    });
});
</script>
<style>
.important {
    font-weight: bold;
    font-size: xx-large;
}
.blue {
    color: blue;
}
</style>
</head>
<body>
    <h1>Heading 1</h1>
    <h2>Heading 2</h2>
    <p>This is a paragraph.</p>
    <p>This is another paragraph.</p>
    <div>This is some important text!</div><br>
    <button>Add classes to elements</button>
</body>
</html>
```

2.13 BÀI TẬP 13

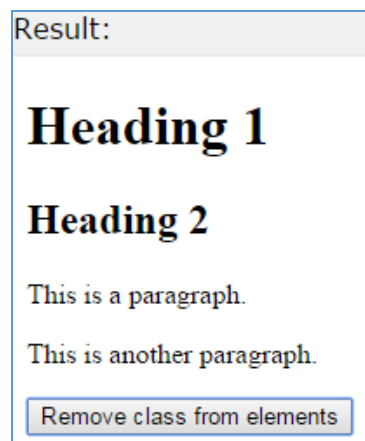
2.13.1 Thời lượng: 15 phút

2.13.2 Mô tả bài toán: JQuery – Get / Set CSS Class – jQuery removeClass() Method



Hình 44

Nhấn nút, để hủy các CSS đang được cài đặt trên text -> trả text về định dạng nguyên thủy như sau:



Hình 45

2.13.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("h1, h2, p").removeClass("blue");
    });
});
</script>
<style>
.important {
```

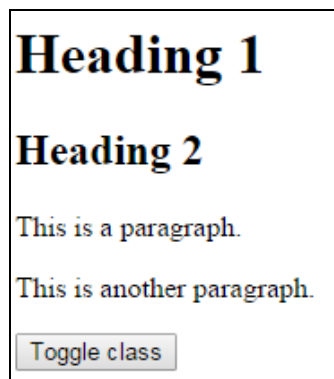
```
font-weight: bold;
font-size: xx-large;
}
.blue {
  color: blue;
}
</style>
</head>
<body>
  <h1 class="blue">Heading 1</h1>
  <h2 class="blue">Heading 2</h2>
  <p class="blue">This is a paragraph.</p>
  <p>This is another paragraph.</p>
  <button>Remove class from elements</button>
</body>
</html>
```

2.14 BÀI TẬP 14

2.14.1 Thời lượng: 15 phút

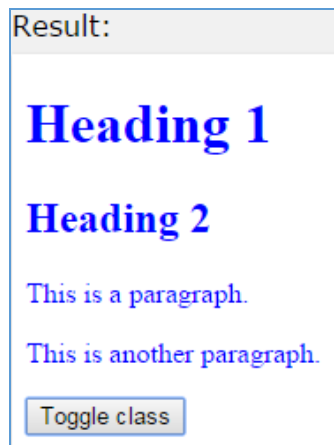
2.14.2 Mô tả bài toán: JQuery – Get / Set CSS Class – jQuery toggleClass() Method

Nội dung hiển thị ban đầu như sau:



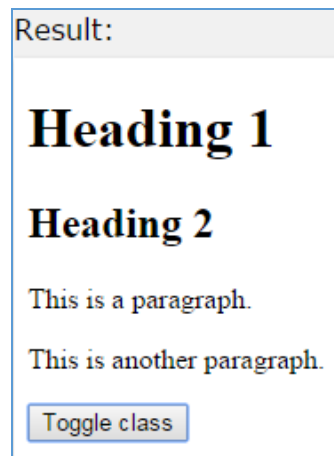
Hình 46

Nhấn nút lần 1, format của text sẽ thay đổi như sau :



Hình 47

Nhấn nút lần 2, format của text sẽ trở lại trạng thái ban đầu của nó



Hình 48

2.14.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("h1, h2, p").toggleClass("blue");
    });
});
</script>
<style>
.blue {
    color: blue;
}
</style>
</head>
<body>
```

```
<h1>Heading 1</h1>
<h2>Heading 2</h2>
<p>This is a paragraph.</p>
<p>This is another paragraph.</p>
    <button>Toggle class</button>
</body>
</html>
```

2.15 BÀI TẬP 15

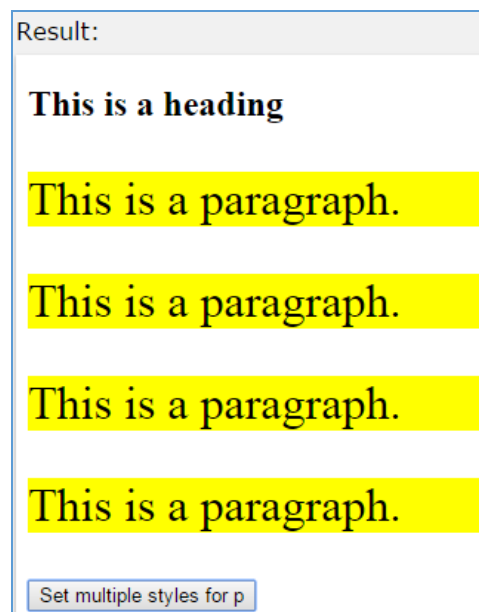
2.15.1 Thời lượng: 15 phút

2.15.2 Mô tả bài toán: JQuery – Set a CSS properties – css() method



Hình 49

Nhấn nút thay đổi thuộc tính CSS cho tất cả các thẻ <p> trong trang



Hình 50

2.15.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function(){
    $("button").click(function(){
        $("p").css({"background-color": "yellow", "font-size": "200%"});
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <h2>This is a heading</h2>
    <p style="background-color:#ff0000">This is a paragraph.</p>
    <p style="background-color:#00ff00">This is a paragraph.</p>
    <p style="background-color:#0000ff">This is a paragraph.</p>
    <p>This is a paragraph.</p>
    <button>Set multiple styles for p</button>
</body>
</html>
```


Events

1 Lý thuyết:

| Mouse Events | Keyboard Events | Form Events | Document/Window Events |
|--------------|-----------------|-------------|------------------------|
| click | keypress | submit | load |
| dblclick | keydown | change | resize |
| mouseenter | keyup | focus | scroll |
| mouseleave | | blur | unload |

Syntax for Event Method:

```

$ ("p").click(function() {
    // action goes here!!
});

```

2 Bài tập thực hành

2.1 BÀI TẬP 1

2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán: JQuery click() Method

Click vào từng dòng text -> dòng text đó sẽ biến mất

Result:

If you click on me, I will disappear.

Click me away!

Click me too!

Hình 51

2.1.3 Các bước thực hiện:

```

<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>

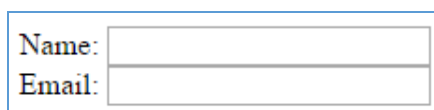
```

```
<script>
$(document).ready(function() {
    $("p").click(function() {
        $(this).hide();
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <p>If you click on me, I will disappear.</p>
    <p>Click me away!</p>
    <p>Click me too!</p>
</body>
</html>
```

2.2 BÀI TẬP 2

2.2.1 Thời lượng: 15 phút

2.2.2 Mô tả bài toán: JQuery focus() and blur() Method



Hình 52

Khi đặt trỏ chuột vào ô text thì ô text sẽ chuyển màu xám



Hình 53

Khi rời trỏ chuột ra khỏi ô text -> ô text về lại màu trắng nguyên mẫu

2.2.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("input").focus(function() {
        $(this).css("background-color", "#cccccc");
    });
    $("input").blur(function() {
        $(this).css("background-color", "#ffffff");
    });
});
</script>
</head>
```

```
<body>
  Name: <input type="text" name="fullname"><br>
  Email: <input type="text" name="email">
</body>
</html>
```

2.3 BÀI TẬP 3

2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán: JQuery- the on() Method

Cho dòng text như sau

Click or move the mouse pointer over this paragraph.

Khi di chuyển mouse vào dòng text sẽ chuyển màu như sau:

Click or move the mouse pointer over this paragraph.

Khi di chuyển mouse ra khỏi dòng text sẽ chuyển màu như sau:

Click or move the mouse pointer over this paragraph.

Khi nhấn mouse vào dòng text sẽ có màu như sau :

Click or move the mouse pointer over this paragraph.

2.3.3 Các bước thực hiện:

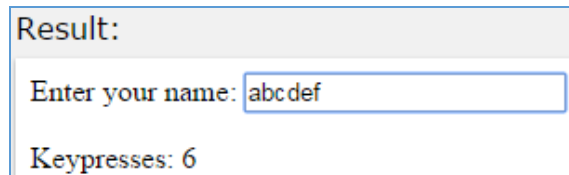
```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
  $("p").on({
    mouseenter: function() {
      $(this).css("background-color", "lightgray");
    },
    mouseleave: function() {
      $(this).css("background-color", "lightblue");
    },
    click: function() {
      $(this).css("background-color", "yellow");
    }
  });
});
</script>
</head>
<body>
  <p>Click or move the mouse pointer over this paragraph.</p>
</body>
```

```
</html>
```

2.4 BÀI TẬP 4

2.4.1 Thời lượng: 15 phút

2.4.2 Mô tả bài toán: JQuery- the keypress() Method



Result:

Enter your name:

Keypresses: 6

Hình 54

2.4.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
i = 0;
$(document).ready(function() {
    $("input").keypress(function() {
        $("span").text(i += 1);
    });
});
</script>
</head>
<body>
    Enter your name: <input type="text">
    <p>Keypresses: <span>0</span></p>
</body>
</html>
```

Effect

1 Lý thuyết:

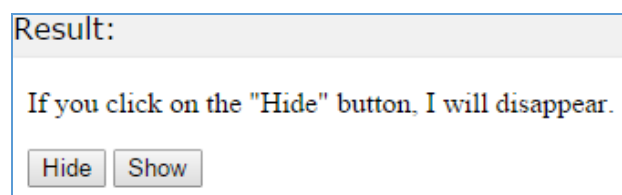
- Hide / show
- Fade
- Slice
- Stop()

2 Bài tập thực hành

2.1 BÀI TẬP 1

2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán: JQuery hide() and show() Method



Hình 55

Nhấn nút “Hide” dòng text ẩn đi

Nhấn nút “Show” dòng text hiện trở lại

2.1.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#hide").click(function() {
        $("p").hide();
        //$("#p").hide(2000);
    });
    $("#show").click(function() {
        $("p").show();
    });
});
</script>
</head>
<body>
```

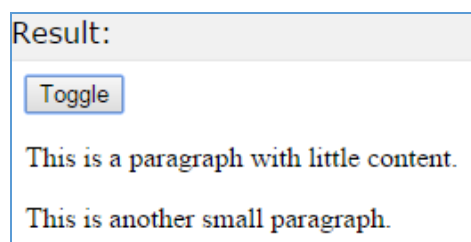
```
<p>If you click on the "Hide" button, I will disappear.</p>
<button id="hide">Hide</button>
<button id="show">Show</button>
</body>
</html>
```

2.2 BÀI TẬP 2

2.2.1 Thời lượng: 15 phút

2.2.2 Mô tả bài toán: JQuery toggle() Method

Dùng cùng 1 nút cho chức năng ẩn và hiện đoạn văn bản bên dưới



Hình 56

2.2.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("p").toggle();
    });
});
</script>
</head>
<body>
<button>Toggle</button>
<p>This is a paragraph with little content.</p>
<p>This is another small paragraph.</p>
</body>
</html>
```

2.3 BÀI TẬP 3

2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán: JQuery FadeIn() Method

Demonstrate fadeIn() with different parameters.

Click to fade in boxes

Hình 57

Result:

Demonstrate fadeIn() with different parameters.

Click to fade in boxes



Hình 58

2.3.3 Các bước thực hiện:

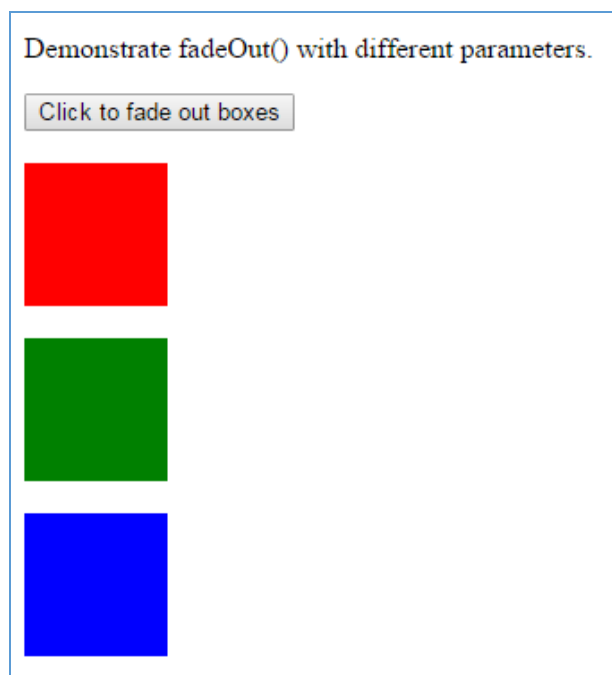
```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("#div1").fadeIn();
        $("#div2").fadeIn("slow");
        $("#div3").fadeIn(3000);
    });
});
</script>
</head>
```

```
<body>
  <p>Demonstrate fadeIn() with different parameters.</p>
  <button>Click to fade in boxes</button><br><br>
  <div id="div1"
style="width:80px;height:80px;display:none;background-
color:red;"></div><br>
  <div id="div2"
style="width:80px;height:80px;display:none;background-
color:green;"></div><br>
  <div id="div3"
style="width:80px;height:80px;display:none;background-
color:blue;"></div>
</body>
</html>
```

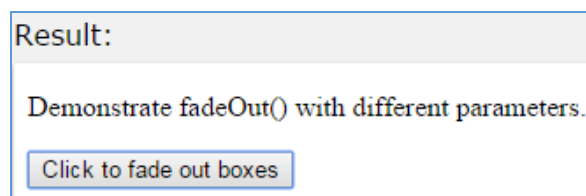
2.4 BÀI TẬP 4

2.4.1 Thời lượng: 15 phút

2.4.2 Mô tả bài toán: JQuery FadeOut() Method



Hình 59



Hình 60

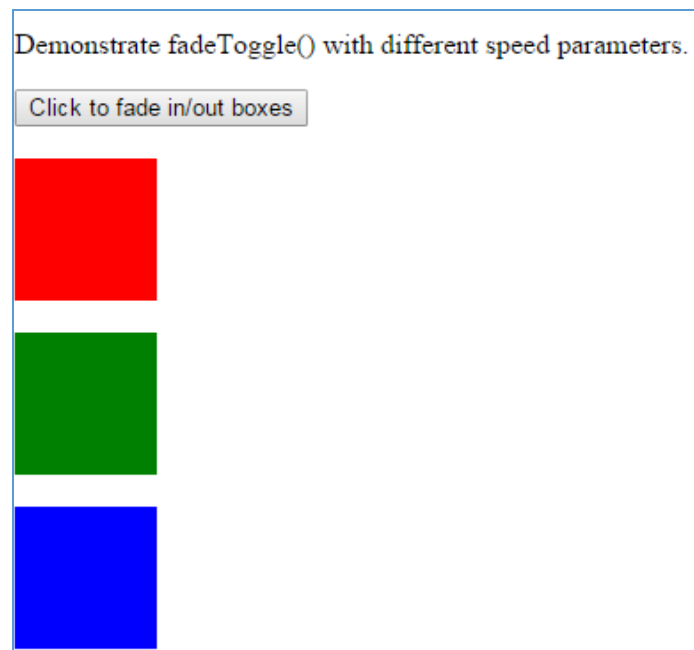
2.4.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("#div1").fadeOut();
        $("#div2").fadeOut("slow");
        $("#div3").fadeOut(3000);
    });
});
</script>
</head>
<body>
    <p>Demonstrate fadeOut() with different parameters.</p>
    <button>Click to fade out boxes</button><br><br>
    <div id="div1" style="width:80px;height:80px;background-
color:red;"></div><br>
    <div id="div2" style="width:80px;height:80px;background-
color:green;"></div><br>
    <div id="div3" style="width:80px;height:80px;background-
color:blue;"></div>
</body>
</html>
```

2.5 BÀI TẬP 5

2.5.1 Thời lượng: 15 phút

2.5.2 Mô tả bài toán: JQuery Toggle() Method



Hình 61

Nhấn lần 1 vào nút : các hình vuông ẩn đi

Nhấn lần 2 vào nút : các hình vuông hiện trở lại

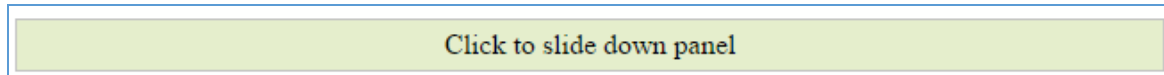
2.5.3 Các bước thực hiện:

```
<script>
$(document).ready(function() {
    $("button").click(function() {
        $("#div1").fadeToggle();
        $("#div2").fadeToggle("slow");
        $("#div3").fadeToggle(3000);
    });
});
</script>
```

2.6 BÀI TẬP 6

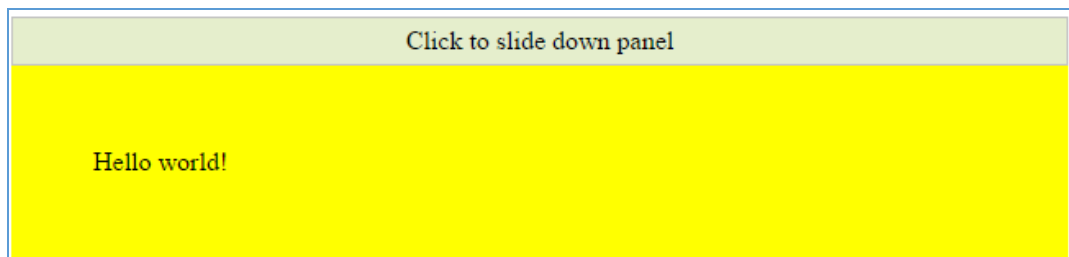
2.6.1 Thời lượng: 15 phút

2.6.2 Mô tả bài toán: JQuery slideDown () Method



Hình 62

Click vào khu vực có dòng text, sẽ đổ xuống 1 panel màu vàng như sau :



Hình 63

2.6.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function(){
    $("#flip").click(function(){
        $("#panel").slideDown("slow");
    });
});
</script>
<style>
#flip {
    padding: 5px;
    text-align: center;
    background-color: #e5eccc;
    border: solid 1px #c3c3c3;
}
#panel {
    padding: 50px;
    display: none;
    background-color: yellow;
}
</style>
</head>
<body>
    <div id="flip">Click to slide down panel</div>
    <div id="panel">Hello world!</div>
</body>
```

```
</html>
```

2.7 BÀI TẬP 7

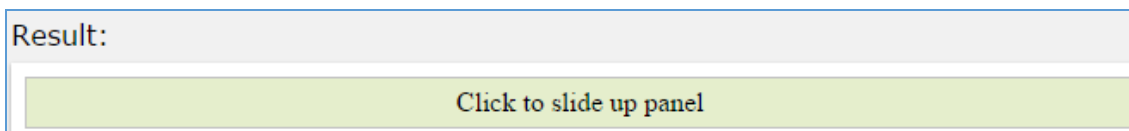
2.7.1 Thời lượng: 15 phút

2.7.2 Mô tả bài toán: JQuery slideUp() Method



Hình 64

Click vào khu vực có dòng text, panel màu vàng sẽ được thu lại như sau :



Hình 65

2.7.3 Các bước thực hiện:

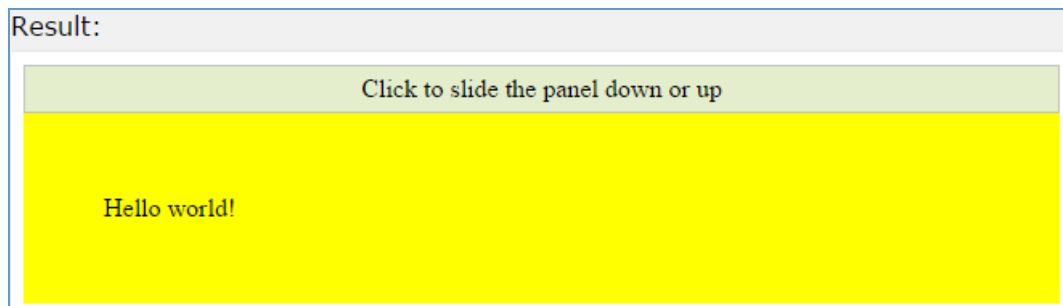
```
<script>
$(document).ready(function(){
    $("#flip").click(function(){
        $("#panel").slideUp("slow");
    });
});
</script>
```

2.8 BÀI TẬP 8

2.8.1 Thời lượng: 15 phút

2.8.2 Mô tả bài toán: JQuery slideToggle() Method

Click vào dòng chữ “Click to side...” sẽ bung hoặc thu panel màu vàng bên dưới



Hình 66

2.8.3 Các bước thực hiện:

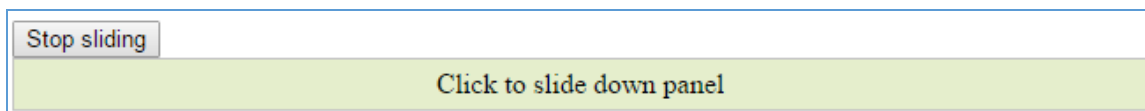
```
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#flip").click(function() {
        $("#panel").slideToggle("slow");
    });
});
</script>
```

2.9 BÀI TẬP 9

2.9.1 Thời lượng: 15 phút

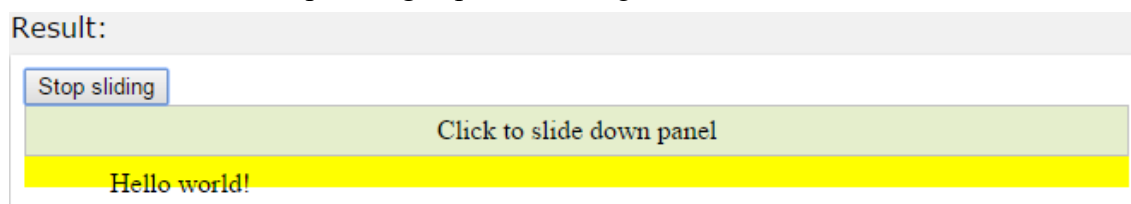
2.9.2 Mô tả bài toán: JQuery stop() Method

Click vào dòng chữ “Click to side....” Panel màu vàng sẽ đổ xuống



Hình 67

Nhấn vào nút “Stop sliding”, panel sẽ dừng lại



Hình 68

Nhấn vào dòng text, panel sẽ lại tiếp tục đổ xuống

2.9.3 Các bước thực hiện:

```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
```

```
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script>
$(document).ready(function() {
    $("#flip").click(function() {
        $("#panel").slideDown(5000);
    });
    $("#stop").click(function() {
        $("#panel").stop();
    });
});
</script>
<style>
#flip {
    padding: 5px;
    text-align: center;
    background-color: #e5eccc;
    border: solid 1px #c3c3c3;
}
#panel {
    padding: 50px;
    display: none;
    background-color: yellow
}
</style>
</head>
<body>
    <button id="stop">Stop sliding</button>
    <div id="flip">Click to slide down panel</div>
    <div id="panel">Hello world!</div>
</body>
</html>
```

JQuery Validation

1 Lý thuyết:

jQuery Validation được xây dựng giúp các lập trình viên có thể xác thực được những thông tin người dùng nhập vào Form một cách nhanh chóng và dễ dàng.

Một số điều kiện bên trong jQuery Validation

| | |
|-------------|----------------------------------------------|
| required | Không được bỏ trống |
| remote | Gửi yêu cầu về Web Server để xác thực |
| minlength | Độ dài tối thiểu |
| maxlength | Độ dài tối đa |
| rangelength | Độ dài tối thiểu từ x tới y |
| min | Số tối thiểu |
| max | Số tối đa |
| range | Số tối thiểu từ x tới y |
| email | Xác thực định dạng Email |
| url | Xác thực định dạng URL |
| date | Xác thực định dạng ngày tháng |
| dateISO | Xác thực định dạng ngày tháng theo chuẩn ISO |
| number | Phải là số, bao gồm số thập phân |
| digits | Chỉ chấp nhận số nguyên dương |
| creditcard | Xác thực số thẻ tín dụng |
| equalTo | Phải trùng với phần tử nào đó |

Ngoài ra, các bạn có thể tham khảo tại đây <http://jqueryvalidation.org/documentation> để có thể tìm hiểu thêm về thư viện này.

2 Bài tập thực hành

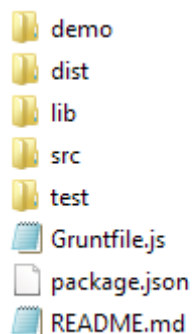
2.1 BÀI TẬP 1

2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán: Cài đặt JQuery validation

2.1.3 Các bước thực hiện:

1. Truy cập vào <http://jqueryvalidation.org> và nhấn vào link “Download”.
2. Giải nén file vừa tải về, chúng ta sẽ được cấu trúc thư mục như sau:



3. Hãy vào folder “dist” và sau đó copy file “jquery.validate.min.js”.
4. Sau đó, bỏ vào folder chứa website mà chúng ta xây dựng.
5. Tiến hành thêm thư viện vào trong website của chúng ta, nhưng các bạn cũng cần phải tải thư viện jQuery tại <http://jquery.com> về

```
<script src="jquery-2.2.0.js "></script>
<script src="jquery.validate.min.js "></script>
```

6. (Tùy chọn) Nếu như các bạn không thích tải về thư viện jQuery Validation hoặc kể cả jQuery, các bạn có thể dùng các đường link CDN sau đây:

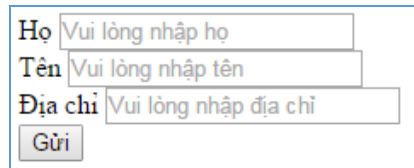
```
<script src=" http://code.jquery.com/jquery-2.0.0.min.js "></script>
<script src="
http://ajax.aspnetcdn.com/ajax/jquery.validate/1.14.0/jquery.validate.mi
n.js "></script>
```

7. Cài đặt hoàn tất.

2.2 BÀI TẬP 2

2.2.1 Thời lượng: 15 phút

2.2.2 Mô tả bài toán: Sử dụng jQuery Validation bắt lỗi người dùng nhập dữ liệu vào form sau:



Hình 69

2.2.3 Các bước thực hiện:

HTML Code

```
<form method="get" id="formDemo">
  Họ
  <input name="ho" type="text" placeholder="Vui lòng nhập họ" required>
<br/>
  Tên
  <input name="ten" type="text" placeholder="Vui lòng nhập tên" required>
<br/>
  Địa chỉ
  <input name="diachi" type="text" placeholder="Vui lòng nhập địa chỉ"
required> <br/>
  <button type="submit">Gửi</button>
</form>
```

Bước 2 : Để sử dụng jQuery Validation các bạn cần phải biết qua phương thức

`$("#id_cua_form").validate()` (Nếu dùng class thì các bạn hãy tự thay thế)

Code JQuery

```
$(document).ready(function() {
  //Khi bàn phím được nhấn và thả ra thì sẽ chạy phương thức này
  $("#formDemo").validate({
    rules: {
      ho: "required",
      ten: "required",
      diachi: {
        required: true,
        minlength: 2
      }
    },
    messages: {
      ho: "Vui lòng nhập họ",
      ten: "Vui lòng nhập tên",
      diachi: {
        required: "Vui lòng nhập địa chỉ",
        minlength: "Địa chỉ ngắn quá"
      }
    }
  });
});
```

```

    }
  } ;
} ;

```

2.3 BÀI TẬP 3

2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán:

| | |
|------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| Họ | <input type="text" value="Vui lòng nhập họ"/> |
| Tên | <input type="text" value="Vui lòng nhập tên"/> |
| Địa chỉ | <input type="text" value="Vui lòng nhập địa chỉ"/> |
| Số điện thoại | <input type="text" value="Vui lòng nhập số điện thoại"/> |
| Email | <input type="text" value="Vui lòng nhập Email"/> |
| Mật khẩu | <input type="password" value="Vui lòng nhập Password"/> |
| Nhập lại mật khẩu | <input type="password" value="Vui lòng nhập lại Password"/> |
| Điều khoản | <input type="checkbox"/> |
| Thông tin thêm | <input type="text" value="Tùy chọn..."/> |
| <input type="button" value="Gửi"/> | |

Hình 70

Yêu cầu validation :

- Họ , tên : bắt buộc nhập dữ liệu
- Địa chỉ : bắt buộc nhập dữ liệu, ít nhất 2 ký tự
- Số điện thoại : bắt buộc nhập dữ liệu ít nhất 5 ký tự số
- Password : bắt buộc nhập dữ liệu, ít nhất 5 ký tự số
- Confirm Password : bắt buộc nhập dữ liệu, ít nhất 5 ký tự số và phải giống password
- Email : bắt buộc nhập dữ liệu và phải đúng chuẩn email
- Điều khoản : bắt buộc chọn

2.3.3 Các bước thực hiện:

Bước 1 : Thiết kế form như hình

Bước 2 : Sử dụng Plugin JQuery Validation để bắt điều kiện khi người dùng nhập dữ liệu

Gợi ý sử dụng các **rules** sau :

- required : bắt buộc điền nội dung
- minlength : kiểm tra độ dài chuỗi
- equalTo : so sánh giống nội dung có sẵn

- digits : kiểm tra nội dung nhập vào phải là số
- email : kiểm tra nội dung đúng chuẩn email

Link tổng hợp các ví dụ tham khảo : <http://jqueryvalidation.org/documentation>

JQuery Plugins

1 Lý thuyết:

- JQuery SlideShow
- JQuery Viewbox
- JQuery ToolTip

2 Bài tập thực hành

2.1 BÀI TẬP 1

2.1.1 Thời lượng: 15 phút

2.1.2 Mô tả bài toán: JQuery Slideshow



Hình 71

2.1.3 Các bước thực hiện:

Bước 1: Download Plugin “Generic-Cross-browser-Slideshow-Plugin-With-jQuery-KinSlideshow” tại website www.jqueryscript.net

Bước 2 : Tạo file HTML rỗng

```
<!doctype html>
<html>
<head>
<meta charset="utf-8"/>
</head>
<body>
```

```
.....  
</body>  
</html>
```

Bước 3: Đưa link file “**jquery.KinSlideshow-1.2.1.min.js**” vào phần header của trang web.

```
<script src="http://code.jquery.com/jquery-1.12.0.min.js"></script>  
<script src="js/jquery.KinSlideshow-1.2.1.min.js"></script>
```

Bước 4: Đưa hình vào Slide

```
<div id="KinSlideshow" style="visibility:hidden;">  
  <a href="#"></a>  
  <a href="#"></a>  
  <a href="#"></a>  
  <a href="#"></a>  
  <a href="#"></a>  
  <a href="#"></a>  
</div>
```

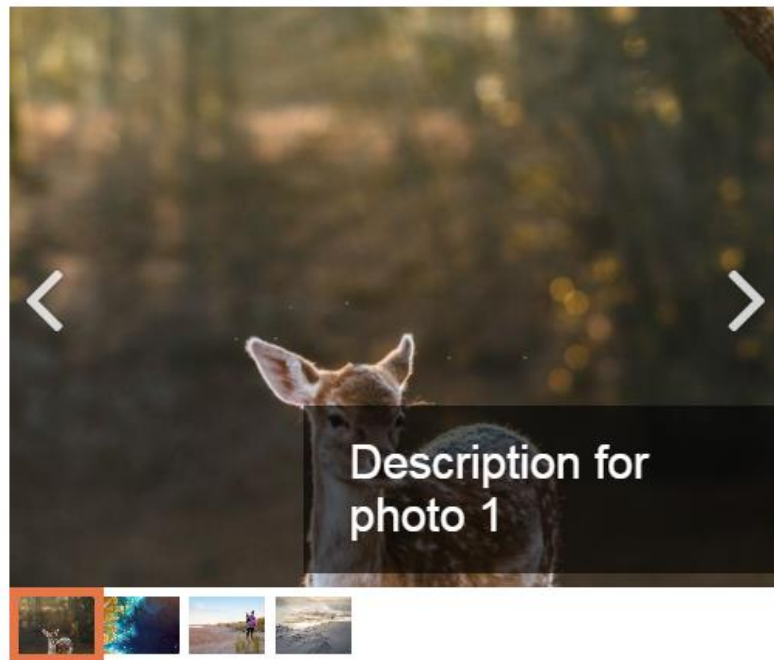
Bước 5 : *Gọi thực thi hàm JQuery*

```
<script>  
  $("#KinSlideshow").KinSlideshow();  
</script>
```

2.2 BÀI TẬP 2

2.2.1 Thời lượng: 15 phút

2.2.2 Mô tả bài toán: JQuery Slideshow



Hình 72

2.2.3 Các bước thực hiện:

Bước 1: Download Plugin “**Responsive-jQuery-Carousel-Slideshow-Plugin-Light-Carousel**” tại website www.jqueryscript.net

Bước 2 : Tạo file HTML rỗng

```
<!doctype html>
<html>
<head>
<meta charset="utf-8"/>
</head>
<body>
.....
</body>
<html>
```

Bước 3: Đưa link file “light-carousel.css” và file “jquery.light-carousel.js” vào phần header của trang web.

```
<link href="light-carousel.css" rel="stylesheet">
<script src="http://code.jquery.com/jquery-1.11.2.min.js"></script>
<script src="jquery.light-carousel.js"></script>
```

Bước 4: Đưa hình vào danh sách Image List để có thể nhấn “next/prev”

```
<div class="carousel">
  <ul>
    <li>  </li>
    <li>  </li>
    <li>  </li>
    <li>  </li>
  </ul>
  <div class="controls">
    <div class="prev"></div>
    <div class="next"></div>
  </div>
</div>
```

Bước 5: Tạo một danh sách các hình thu nhỏ cho phép người truy cập để điều hướng thông qua các hình ảnh lớn .

```
<div class="thumbnails">
  <ul>
    <li>  </li>
    <li>  </li>
    <li>  </li>
    <li>  </li>
  </ul>
</div>
```

Bước 6: Bao lấy tất các thẻ trên webpage lại bằng 1 thẻ div với class= “sample”

```
<div class="sample">
  <div class="carousel">
    .....
  </div>

  <div class="thumbnails">
    .....
  </div>
</div>
```

Bước 7: Gọi hàm trong Plugin JQuery

```
<script>
$('. sample').lightCarousel();
</script>
```

Bước 8: Định lại kích thước cho toàn bộ khu vực tạo SlideShow bằng cách định dạng CSS trên thẻ head:

```
<style>
.container {
  max-width: 500px;
  margin: 0 auto;
}
```

```
</style>
```

Bước 9 : Ứng dụng class vào code HTML như sau :

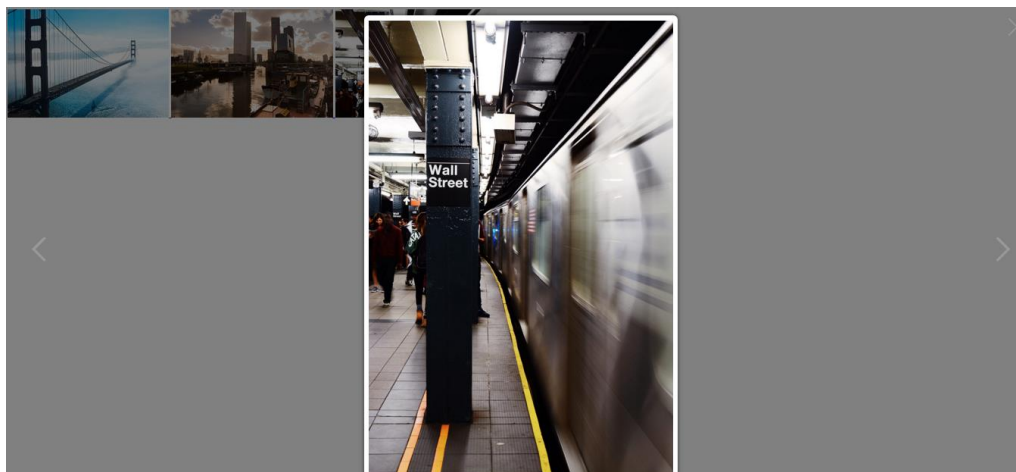
```
<div class=" container ">
  <div class="sample">
    <div class="carousel">
      .....
    </div>

    <div class="thumbnails">
      .....
    </div>
  </div>
</div>
```

2.3 BÀI TẬP 3

2.3.1 Thời lượng: 15 phút

2.3.2 Mô tả bài toán: JQuery ViewBox



Hình 73

2.3.3 Các bước thực hiện:

Bước 1: Download Plugin “Tiny Responsive Lightbox Gallery Plugin For jQuery – Viewbox” tại website www.jqueryscript.net

Bước 2 : Tạo file HTML rỗng

```
<!doctype html>
<html>
<head>
<meta charset="utf-8"/>
</head>
<body>
  .....
```



```
</body>  
</html>
```

Bước 3: Đưa link file “viewbox.css” và file “jquery.viewbox.min.js” vào phần header của trang web.

```
<link rel="stylesheet" href="../viewbox.css">  
<script src="http://code.jquery.com/jquery-1.12.0.min.js"></script>  
<script src="../jquery.viewbox.min.js"></script>
```

Bước 4: Thêm một nhóm các hình ảnh vào thư viện như sau . Lưu ý : các hình có cùng 1 class="image-link" để view lên chung 1 popup

```
<a href="images/i1.jpg" class="image-link">  
      
</a>  
<a href="images/i2.jpg" class="image-link" title="Image Title">  
      
</a>  
<a href="images/i3.jpg" class="image-link">  
      
</a>
```

Bước 5: Gọi hàm trong thư viện JQuery

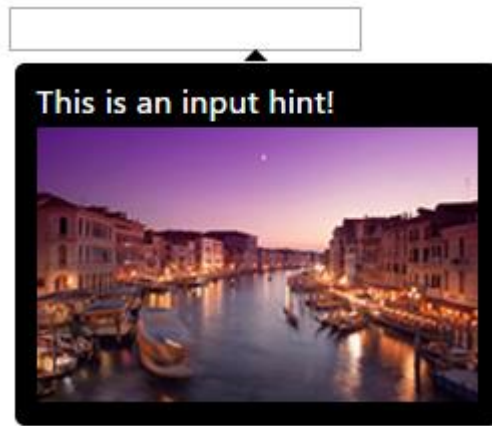
```
$(function(){  
    $('.image-link').viewbox();  
});
```

2.4 BÀI TẬP 4

2.4.1 Thời lượng: 15 phút

2.4.2 Mô tả bài toán: Plugin JQuery ToolTip

(đưa chuột vào ô Textfiled sẽ hiển thị ToolTip như hình bên dưới)



Hình 74

2.4.3 Các bước thực hiện:

Bước 1: Download Plugin “Simple Cross-browser Tooltip Plugin with jQuery - lightTips” tại website www.jqueryscript.net

Bước 2 : Tạo file HTML rỗng

```
<!doctype html>
<html>
<head>
<meta charset="utf-8"/>
</head>
<body>
.....
</body>
<html>
```

Bước 3: Đưa link file “viewbox.css” và file “jquery.viewbox.min.js” vào phần header của trang web.

```
<script src="http://code.jquery.com/jquery-1.11.3.min.js"></script>
<script src="js/jquery.lightTips.js"></script>
<link rel="stylesheet" type="text/css" href="css/jquery.lightTips.css">
```

Bước 4: Thiết kế ô Textfield vào trang web

```
<input type="text" id="txt" class="demo" data-light-tips-content="This
is an input hint!" data-light-tips-image="images/test.jpg" />
```

Ghi chú :

- data-light-tips-content : nội dung trong ToolTip
- data-light-tips-image : đưa hình vào ToolTip

Bước 5: Gọi hàm JQuery để thực thi Plugin và tùy chỉnh các thuộc tính trong ToolTip

2.5 BÀI TẬP 5

2.5.1 Thời lượng: 15 phút

2.5.2 Mô tả bài toán: JQuery Zoom Image

2.5.3 Các bước thực hiện: Sinh viên tự thực hiện bài tập với từ khóa search plugin là “Zoom Image”